

Hợp Hưng, ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH THU CHI NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nam Định ngày 14/9/2018 ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ vào nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2021 của hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện theo thông tư 55/2011 – TTBGDDT ngày 22/11/2011 thông tư ban hành điều lệ hội cha mẹ học sinh;

Căn cứ hướng dẫn số 1396/SGDDĐT/KHTC ngày 05 tháng 9 năm 2022 của sở giáo dục đào tạo tỉnh Nam Định về việc quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022-2023;

Căn cứ hướng dẫn số 755/UBND-PGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện về việc thực hiện các khoản thu, chi trong các trường năm học 2022-2023;

Căn cứ công văn số 1286/BHXH-QT ngày 16/08/2022 của BHXH tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2022 – 2023;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học năm học 2022-2023;

Nhà trường lập kế hoạch thu chi các khoản năm học 2022- 2023 như sau:

I, Dự kiến các khoản thu

STT	Nội Dung	Định Mức	Ghi chú
I	Các khoản thu bắt buộc		
1	Bảo hiểm y tế	46.935đồng/HS/ tháng	Thu tháng 9 (khối 1) Thu tháng 12 (khối 2,3,4,5)
II	Các khoản thu thỏa thuận		
1	Thu dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	15.000đ/ tháng	Kỳ 1 thu 4 tháng thu vào tháng 9 /2022 Kỳ 2 thu 5 tháng thu tháng 1/2023) 564hs x 135.000 = 76.140.000 đ
2	Tiền nước uống	10.000 đ/ tháng	Kỳ 1 thu 4 tháng thu vào tháng 9 /2022 Kỳ 2 thu 5 tháng thu tháng 1/2023) 564hs x 90.000 = 50.760.000 đ
3	Tiền học kỹ năng sống(một buổi dạy không quá 4 tiết)	4.000 đ/ tiết	Thu theo tháng
4	Tiền học tiếng anh với người nước ngoài	35.000 đ /tiết	Thu theo tháng và theo học sinh đăng ký
5	Tiền ăn bán trú	20.000 đ /bữa	Thu theo tháng và theo học sinh đăng ký
6	Quản lý chăm sóc học sinh buổi trưa ăn bán trú ngoài giờ hành chính	4.000 đ / ngày	Thu theo tháng và theo học sinh đăng ký
7	Đầu vào bán trú	100.000/ HS	Thu học sinh lớp 1
8	Tiền xã hội hóa		Dự kiến huy động 60.000.000đ huy động từ tháng 1/2023

II, Dự kiến các khoản chi

A . Các khoản thu theo quy định

I.1. Tiền BHYT

* Dự kiến chi

Nộp 100% về bảo hiểm y tế huyện Vụ Bản để cấp thẻ cho học sinh năm 2023

Sau đó BHXH chuyển trả tiền hoa hồng thu và tiền CSSK ban đầu

Tiền 2,3% hoa hồng trên tổng thu bảo hiểm y tế chi cho công tác thu chi quản lý đơn đốc tuyên truyền

Dự kiến chi : Chi cho giáo viên CN là : 50%

Chi cho hiệu trưởng Hiệu phó, Kế toán, Thủ quỹ, Nhân viên Y tế : 50%

Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu 5 % trên tổng thu chi mua thuốc, vật tư y tế, xà phòng nước sát khuẩn

Dự kiến chi : 25% chi mua thuốc vật tư y tế, 25% chi mua nước sát khuẩn, 25% chi khám sức khỏe học sinh đầu năm, 25% chi mua xà phòng nước rửa tay

II.1. Tiền dịch vụ vệ sinh lớp học nhà vệ sinh.

* Dự kiến chi :

- Chi thanh toán tiền công dọn vệ sinh các lớp học từ tháng 9 /2022 đến tháng 05/2023 dự kiến chi 5.100.000 đồng / tháng (340.000 đồng x15 lớp) : 45.900.000 đồng

- Nếu học tháng 8 chi : 5.100.000 đồng

- Chi dọn vệ sinh 6,7 tháng hè : 3.000.000 đồng : 6.000.000 đồng

- Thuê dọn vệ sinh cắt cỏ khuôn viên nhà trường 1 tháng 1 lần : 500.000 đ / tháng : 4.500.000

- Thuê dọn vệ sinh học sinh giáo viên: 500.000 đ / tháng : 4.500.000 đồng

- Số tiền còn lại: Chi mua chổi quét, giấy vệ sinh, hóa chất dùng cho công tác vệ sinh 10.140.000 đồng

II.2. Tiền nước uống học sinh.

* Dự kiến chi :

- Sửa chữa, bảo trì máy lọc nước chi theo tình hình thực tế tại thời điểm

Trả tiền nước sạch (9 tháng trong năm học, nếu học hè thì trả thêm tháng 8)

Mua nước uống, bình đựng nước, ca cốc uống nước cho các lớp,...

II.3. Chi tiền dạy kỹ năng sống

* Dự kiến chi

- Nộp về công ty liên kết 20.000 đồng / HS / Tháng

Số còn lại chi như sau

- Chi 70% cho giáo viên dạy

- Chi 15% chi cho quản lí, thu chi, giáo viên chủ nhiệm. phục vụ, bảo vệ.

- Chi 15% Chi điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.(tiền điện trả tháng 9 tháng của năm học, nếu học hè thì trả thêm tháng 8)

II.4. Dạy học tiếng anh có yếu tố người nước ngoài.

- Học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài: Theo đăng ký thực tế của hs

+ Mức thu: 35.000 đ/ hs/ tiết

+ Mức chi: 100% nộp về trung tâm.

II. 5.6. Tiền ăn bán trú của học sinh : (Thu theo thỏa thuận với phụ huynh học sinh)

Tiền ăn : 20.000 đ/ bữa

Tiền trông học sinh buổi trưa : 4.000 đ/ buổi

Thu theo tháng thu vào cuối tháng sau khi đã cộng các bữa ăn thực tế

II.7 Thu đầu vào bán trú

Chi: Để thay thế sửa chữa, mua sắm nhỏ CSVC, mua đệm, sửa chữa điều hòa, quạt điện, đường điện, đường nước khu bán trú, mua chiếu ngủ, chổi quét, chổi rế, chổi nước, chổi quét mạng nhện, cây lau nhà, móc khăn, nước rửa nhà, thuốc xịt phòng, găng tay vệ sinh, khăn lau, giấy vệ sinh,

xà phòng giặt, xà phòng rửa tay, thấm lau chân, chi mua nước, chi mua sổ sách ghi chép theo dõi ... phục vụ cho bán trú thực hiện theo nguyên tắc thu đủ chi. Thực hiện theo năm học, thu thực tế theo trẻ (học sinh) tham gia ăn bán trú.

B. Các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh

Cha mẹ học sinh chủ động mua sắm sách vở, đồ dùng học tập, tư trang cá nhân của học sinh, đảm bảo đủ điều kiện cho con em mình học tập và sinh hoạt tại trường.

Việc may quần áo đồng phục thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT – BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục quy định về việc mặc đồng phục. Hiệu trưởng quyết định việc mặc đồng phục và quy định kiểu dáng, màu sắc: Mặc đồng phục truyền thống áo trắng vào các ngày thứ 2, thứ 4, thứ 6, mặc áo trắng hoặc màu vào các ngày thứ 3, thứ 5 cùng với quần sẫm màu. Mặc áo khoác gió vào các buổi trong tuần với thời tiết trên 17 độ còn các ngày thời tiết dưới 17 độ thì mặc áo khoác dày. Phụ huynh học sinh tổ chức may hoặc mua đồng phục theo quy định.

Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng qui định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Trên đây là bản Kế hoạch thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2022 – 2023. Trong năm học nếu có phát sinh nhà trường sẽ bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

Kinh phí hoạt động của hội phụ huynh : Do hội phụ huynh tự bàn bạc trong cuộc họp hội phụ huynh và chi theo quy chế hoạt động của ban đại diện hội phụ huynh nhà trường

Các khoản vận động tài trợ : Trên tinh thần vận động tự nguyện số tiền huy động được dùng để quét vôi ve nhà trường phục vụ công tác làm trường chuẩn năm 2023 .

Trên đây là bản Kế hoạch thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2022 – 2023. Trong năm học nếu có phát sinh nhà trường sẽ bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- PG D&ĐT để báo cáo
- Hội đồng trường để thực hiện
- Lưu: Vp



Nguyễn Xuân Trường